

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2149/QĐ-UBND**

Hà Nội, ngày **12** tháng **4** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Sở Y tế thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số
92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân
dân thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành
chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 5291/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân
dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết thủ tục
hành chính thuộc lĩnh vực Tổ chức cán bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế Hà Nội tại Tờ trình số 1354/TTr-SYT
ngày 31/3/2023.*



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 191 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế thành phố Hà Nội, bao gồm: 180 thủ tục hành chính cấp thành phố (trong đó: 74 thủ tục lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh; 39 thủ tục lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm; 24 thủ tục lĩnh vực Giám định Y khoa; 23 thủ tục lĩnh vực Y tế dự phòng; 03 thủ tục lĩnh vực Trang thiết bị Y tế; 04 thủ tục lĩnh vực Phòng chống HIV/AIDS; 02 thủ tục lĩnh vực Tổ chức cán bộ; 01 thủ tục lĩnh vực Đào tạo; 01 thủ tục lĩnh vực Tài chính y tế; 02 thủ tục lĩnh vực Dân số - Sức khỏe sinh sản; 03 thủ tục lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; 04 thủ tục An toàn thực phẩm và dinh dưỡng); 09 thủ tục hành chính cấp huyện và 02 thủ tục hành chính cấp xã. *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định sau của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội hết hiệu lực thi hành: số 4732/QĐ-UBND ngày 05/11/2021, số 1494/QĐ-UBND ngày 04/5/2022, số 3732/QĐ-UBND ngày 10/10/2022.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *TCS*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP: C.N.Trang, P.T.T.Huyền;
- các phòng: KSTTHC, KGVX; TT THCB;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2443~~ 2443/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Tên TTHC		Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
A.	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (180 thủ tục)					
I	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh (74 thủ tục)					
1.	1.	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - 90 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
2.	2.	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - 90 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp		độ 4)	nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
3.	3.	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - 90 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
4.	4.	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
5.	5.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - 90 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
6.	6.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - 90 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp		công (mức độ 4)	chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
7.	7.	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập		Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
8.	8.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;



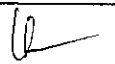
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
9.	9.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					công (mức độ 3)	chúng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
10.	10.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
11.	11.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
12.	12.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
13.	13.	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
14.	14.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ ...)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
15.	15.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
16.	16.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội.	Nộp hồ sơ trực tiếp,	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
17.	17.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
18.	18.	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
19.	19.	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với



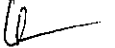
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
20.	20.	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;



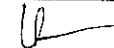
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
21.	21.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
22.	22.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử



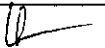
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
23.	23.	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
24.	24.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
25.	25.	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh,	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội.	Nộp hồ sơ trực tiếp,	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
26.	26.	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
27.	27.	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
28.	28.	Cấp giấy phép hoạt động	42 ngày làm việc,	Bộ phận Một cửa	Nộp hồ sơ	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày

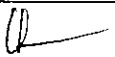


TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế.
29.	29.	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6 Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
30.	30.	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thẩm quyền của Sở Y tế		Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
31.	31.	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh; 3. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
32.	32.	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Ba Đình, TP. Hà Nội	trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	hệ thống khám bệnh, chữa bệnh; 3. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
33.	33.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
34.	34.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
35.	35	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
36.	36.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng Chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
37.	37.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
38.	38.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thẩm quyền của Sở Y tế		Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;

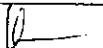


TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
39.	39.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
40.	40.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;



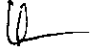
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
41.	41.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội.	Nộp hồ sơ trực tiếp,	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
42.	42.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				công (mức độ 3)	12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
43.	43.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
44.	44.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
45.	45.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
46.	46.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm.	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
47.	47.	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
48.	48.	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
49.	49.	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh	42 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn		Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 6. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
50.	50.	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Phòng Y tế quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Hoạt động chữ thập đỏ ngày 03/6/2008; 2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; 4. Quyết định số 3106/QĐ - BHYT



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						ngày 19/8/2014 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
51.	51.	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Phòng Y tế quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng	1. Luật Hoạt động chữ thập đỏ ngày 03/6/2008; 2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công (mức độ 3)	02/6/2014 của Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; 4. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
52.	52.	Cấp lại Giấy phép hoạt	27 ngày làm việc,	Bộ phận Một cửa	Nộp hồ sơ	1. Luật Hoạt động chữ thập đỏ ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Phòng Y tế quận, huyện, thị xã	trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	03/6/2008; 2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; 4. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
53.	53.	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Phòng Y tế quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Hoạt động chữ thập đỏ ngày 03/6/2008; 2. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 3. Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; 4. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						khám bệnh, chữa bệnh; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
54.	54.	Cấp Giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư 29/2015/TT-BYT	33 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận lương y; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					độ 3)	4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
55.	55.	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận lương y; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
56.	56.	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	và hợp lệ	Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận lương y; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
57.	57.	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận lương y; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
58.	58.	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận lương y; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
59.	59.	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Y tế. 6. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
60.	60..	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực Y tế. 6. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
61.	61.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 3. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 4. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Y tế. 6. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
62.	62.	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; 3. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; 4. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; 5. Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 6. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; 7. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe; 8. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
63.	63.	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ quy định cấp



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 3. Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe; 5. Thông tư liên tịch số 24/2015/TT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế - Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe; 6. Quyết định số 4759/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
64.	64.	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 07/2015/TT-BYT ngày 03/4/2015 của Bộ Y tế quy định chi tiết điều kiện, thủ tục cho phép áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh; 3. Quyết định số 3516/QĐ-BYT ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
65.	65.	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Thông tư số 07/2015/TT-BYT ngày 03/4/2015 của Bộ Y tế quy định chi tiết điều kiện, thủ tục cho phép áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	bệnh, chữa bệnh; 3. Quyết định số 3516/QĐ-BYT ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
66.	66.	Cấp Giấy khám sức khỏe của người lái xe	1. Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa phương đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lái xe.	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Luật Giao thông đường bộ ngày 13/01/2008; 2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe; 3. Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe; 4. Quyết định số 4759/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe; 2. Đối với trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe trả giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng			sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
67.	67.	Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở	1. Luật Giao thông đường bộ ngày 13/01/2008; 2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày



TT.	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		và hợp lệ	phương đủ điều kiện khám sức khỏe	khám bệnh, chữa bệnh	06/5/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe; 3. Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe; 4. Quyết định số 4759/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
68.	68.	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên	1. Đối với trường hợp Khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho người được KSK trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện Khám sức khỏe;	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa phương đủ điều kiện khám sức khỏe	Nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Trung ương và địa phương	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; 3. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; 4. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; 5. Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 6. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		2. Đối với trường hợp Khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: cơ sở Khám sức khỏe trả Giấy Khám sức khỏe, Sổ Khám sức khỏe định kỳ cho người được Khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; 7. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe; 8. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 9. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 10. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
69.	69.	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi	1. Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: cơ sở khám sức khỏe trả	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa phương đủ điều	Nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh,	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; 3. Luật Người lao động Việt Nam đi làm



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe; 2. Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở khám sức khỏe	kiện khám sức khỏe	chữa bệnh Trung ương, địa phương	việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; 4. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; 5. Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 6. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; 7. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			trả Giấy khám sức khỏe, Sổ khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			dẫn khám sức khỏe; 8. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 9. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 10. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
70.	70.	Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành	1. Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: Cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa phương đủ điều kiện khám sức	Nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; 3. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						8. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 9. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 10. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
71.	71.	Khám sức khỏe định kỳ	Theo thỏa thuận trong hợp đồng	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trung ương và địa phương đủ điều kiện khám sức khỏe	Nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Trung	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; 3. Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;



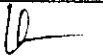
TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				ương, địa phương	4. Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; 5. Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 6. Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; 7. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe; 8. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 9. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 10. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
72.	72.	Khám sức khoẻ định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Theo thỏa thuận trong hợp đồng	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. 2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn khám sức khỏe. 3. Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên. 5. Quyết định số 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
73.	73.	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	1. Đối với trường hợp KSK thuyền viên đơn lẻ: cơ sở KSK thuyền viên trả Giấy KSK thuyền viên. Sổ KSK thuyền viên định kỳ cho người được KSK thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; 2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe; 3. Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; 4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên; 5. Quyết định 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực khám



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		theo yêu cầu của người thực hiện KSK thuyền viên; 2. Đối với trường hợp KSK thuyền viên tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK thuyền viên trả Giấy KSK thuyền viên, Sổ KSK thuyền viên định kỳ cho người được KSK thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
74.	74.	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục số I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục số II	1. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên đơn lẻ: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sổ khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc khám sức khỏe thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. 2. Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn khám sức khỏe. 3. Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4. Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên. 5. Quyết định số 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe thuyền viên; 2. Đối với trường hợp khám sức khỏe thuyền viên tập thể theo hợp đồng: Cơ sở khám sức khỏe thuyền viên trả Giấy khám sức khỏe thuyền viên, Sở khám sức khỏe thuyền viên định kỳ cho người được khám sức khỏe thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi			6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			trong hợp đồng			
II.	Lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm (39 thủ tục)					



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
75.	1.	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
76.	2.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
77.	3.	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề được	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
78.	4.	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
79.	5.	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ ...)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Thông tư 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; 6. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 7. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
80.	6.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; - 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)				thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Thông tư 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; 6. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 7. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
81.	7.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ	- 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp Giấy	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bị mất, hư hỏng. - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.	Ba Đình, TP.Hà Nội	trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
82.	8.	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc,	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		quây thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)			Dịch vụ công (mức độ 3)	sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
83.	9.	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
84.	10.	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế		Ba Đình, TP.Hà Nội	trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt. 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải

KQ

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
85.	11.	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuộc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt. 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
86.	12.	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở. - 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 5. Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017 của Bộ Y tế về công bố TTHC tại Nghị định 54/2017/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Dược do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
87.	13. Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 5. Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017 của Bộ Y tế về công bố TTHC tại Nghị định 54/2017/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Dược do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
88.	14.	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		biệt				28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
89.	15.	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh		Ba Đình, TP.Hà Nội	trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ4)	3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Hà Nội.
90.	16.	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; 5. Thông tư số 114/2017/TT- BTC ngày 24/10/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí trong

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 6. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
91.	17.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở. - 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						năng quản lý của Bộ Y tế.
92.	18	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều về kinh doanh của Luật



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					công (mức độ 3)	Được và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 4. Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
93.	19.	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
94.	20.	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Thông tư số 277/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 6. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
95.	21.	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Dịch vụ công (mức độ 3)	sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
96.	22.	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; 5. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
97.	23.	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc,	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội.	Nộp hồ sơ trực tiếp,	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; 5. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 6. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
98.	24.	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; 5. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						chức năng quản lý của Bộ Y tế.
99.	25.	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; 5. Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
100.	26. Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong hành nghề dược	28 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở giáo dục được công bố kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề dược	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Cơ sở giáo dục được công bố kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề dược	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; 3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 4. Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
101.	27.	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược	09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở giáo dục được công bố kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề dược	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Cơ sở giáo dục được công bố kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề dược	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; 3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 4. Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
102.	28.	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và phí công bố theo quy định (đối với	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều

✓

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			trường hợp cấp số tiếp nhận)	Nội	trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 3. Thông tư 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược, Mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày

✓

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
103.	29.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ3)	1. Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 4. Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung

✓

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
104.	30.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	1. Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					công (mức độ 3)	3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 4. Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế công TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
105.	31.	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 3. Quyết định số 4708/QĐ-BYT ngày 31/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành tại Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày

✓

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
106.	32.	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ4)	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 4. Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
107.	33.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
108.	34.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
109.	35.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 2. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 3. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 4. Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
110.	36.	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn dược liệu	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu. 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày

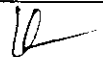


TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					độ 3)	14/11/2016 của Bộ Y tế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 1371/QĐ-BYT ngày 14/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành trong Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu.
111.	37.	Bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán lẻ dược liệu	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu. 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Y tế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 1371/QĐ-BYT ngày 14/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành trong Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu.
112.	38.	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán lẻ dược liệu	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu. 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Y tế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 1371/QĐ-BYT ngày

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						14/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành trong Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu.
113.	39..	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn dược liệu	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Dược ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu. 4. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Y tế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 5. Quyết định số 1371/QĐ-BYT ngày 14/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						trong Thông tư số 03/2016/TT-BYT ngày 21/01/2016 của quy định về hoạt động kinh doanh dược liệu.
III. Lĩnh vực Giám định Y khoa (23 thủ tục)						
114.	1.	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						y khoa; 5. Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa.
115.	2.	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa.
116	3.	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa.
117.	4.	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa.
118.	5.	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa.
119.	6.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bế	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;		BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
120.	7.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bế	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;		BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
121	8.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật		Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;		BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
122.	9.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác		Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;		BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
123.	10.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác		Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;		xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
124.	11.	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
125	12.	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bê Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; 3. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
126.	13.	Khám giám định y khoa lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi	40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng			BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hoá học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 784/QĐ-BYT ngày 08/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 về hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
127.	14.	Khám giám định y khoa lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020; 2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 3. Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hoá học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 784/QĐ-BYT ngày 08/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại TTLT số 20/2016/TTLT-BYT- BLĐTBXH ngày 30/6/2016 về hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.
128.	15.	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;



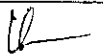
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
129.	16	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;



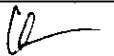
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
130.	17.	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
131.	18.	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bé Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;



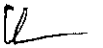
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
132.	19.	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
133.	20.	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ.	Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	đường bưu điện	3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
134.	21.	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ.	Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	đường bưu điện	3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
135.	22.	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ.	Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bể Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	đường bưu điện	3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
136.	23.	Khám giám định tổng hợp	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Trung tâm Giám định Y khoa Hà Nội; Số 86 - Thợ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	1. Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; 2. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			và hợp lệ.	Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội hoặc số 2 - Bế Văn Đàn, quận Hà Đông, Hà Nội;	đường bưu điện	3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; 5. Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
137.	24.	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa UBND quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	với chất độc hóa học			điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; 2. Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ; 3. Quyết định 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Giám định Y khoa; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 4376/QĐ-SYT ngày



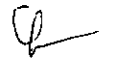
TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
IV. Lĩnh vực Y tế Dự phòng (23 thủ tục)						
138.	1.	Công bố đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; 2. Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. 3. Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 4. Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ về lĩnh vực quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.
139.	2.	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
140.	3.	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
141	4.	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						bằng thuốc thay thế.
142	5.	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Các cơ sở xét nghiệm được tiến hành xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn sau khi tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; 4. Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt uỷ quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
143.	6.	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Cơ sở được thực hiện hoạt động tiêm chủng sau khi đã thực hiện việc công bố đủ điều kiện tiêm chủng	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; 2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế; 3. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; 4. Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/sửa



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						đổi, bổ sung hoặc thay thế/bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Quyết định số 2297/QĐ-SYT ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hà Nội.
144.	7.	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/ 2007; 2. Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; 3. Quyết định số 1273/QĐ-BYT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
145.	8.	Xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ trong lĩnh vực Y tế dự phòng	33 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp cơ sở	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013; 2. Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; 3. Thông tư số 23/2020/TT-BYT ngày 02/12/2020 của Bộ Y tế quy định việc xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						trong lĩnh vực Y tế dự phòng; 4. Quyết định 5444/QĐ-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế.
146.	9.	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Ngay sau khi tiếp nhận đủ đơn và tài liệu minh chứng đã tiêm vắc xin phòng bệnh	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội (Địa chỉ: 70 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội)	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2017; 2. Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; 3. Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập; 4. Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
147.	10.	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	- Thời gian hoàn thành việc giám sát đối với một phương tiện vận tải không quá 01 giờ đối với phương tiện đường bộ, đường hàng không; 02 giờ đối với phương tiện đường sắt, đường thủy; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận tải không quá 20	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội; - Bộ phận Kiểm dịch Y tế Quốc tế, Nhà Ga T2; địa chỉ: Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2017; 2. Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; 3. Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập; 4. Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 01 giờ đối với phương tiện vận tải đường bộ, đường hàng không; 02 giờ đối với phương tiện vận tải đường sắt, đường thủy. Trường hợp quá thời gian kiểm tra nhưng chưa hoàn thành công tác chuyên môn, nghiệp vụ kiểm dịch y tế, trước khi			



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		hết thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ; - Thời gian cấp giấy chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu thuyền/chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền không quá 30 phút sau khi hoàn thành việc xử lý y tế;			

12

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			- Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế: + Không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận tải đường bộ hoặc một toa tàu hỏa, một tàu bay; + Không quá 06 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm phát hiện ra phương tiện vận tải thuộc diện phải xử lý y tế. + Không quá 24 giờ đối với tàu			



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bẫy chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột. + Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian			



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			gia hạn không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận tải đường bộ hoặc một toa tàu hỏa hoặc một tàu bay; không quá 04 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.			
148.	11.	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	- Thời gian hoàn thành việc giám sát đối với hàng hóa không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa -	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2017; 2. Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; 3. Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một lô hàng hóa không quá 20 phút. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế phải không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế	Hà Nội; - Bộ phận Kiểm dịch Y tế Quốc tế, Nhà Ga T2; địa chỉ: Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.		11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập; 4. Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			không quá 02 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 06 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 02 giờ kể từ thời			



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			điểm có thông báo gia hạn.			
149.	12.	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một thi thể hoặc một hài cốt không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một thi thể hoặc một hài cốt không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ; - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế đối với một thi	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội; - Bộ phận Kiểm dịch Y tế Quốc tế, Nhà Ga T2; địa chỉ: Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2017; 2. Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; 3. Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập; 4. Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			thể hoặc một hài cốt không quá 03 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu cầu xử lý y tế. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản, nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ			



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.			
150.	13.	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội; - Bộ phận Kiểm dịch Y tế Quốc tế, Nhà Ga T2; địa chỉ: Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2017; 2. Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; 3. Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập; 4. Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ; - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu cầu xử lý y tế. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn			

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.			
151.	14.	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng,



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội		chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 3. Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế - Bộ Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV. 4. Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Y tế dự phòng; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

12

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
152.	15.	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội; địa chỉ: Số 70 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 3. Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế - Bộ Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						4. Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Y tế dự phòng; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
153.	16.	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			phiện			bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
154.	17.	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của đối tượng quản lý	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở quản lý	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
155.	18.	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Ngay sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
156.	19.	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Ngay sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
157.	20.	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng	Ngay sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện dạng thuốc	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý		phiện bằng thuốc thay thế		2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
158.	21.	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại nhà của người bệnh	Cơ sở điều trị Methadone	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 3. Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Công văn số 5855/SYT-VP ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
159.	22.	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh	Cơ sở điều trị Methadone	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone; 2. Quyết định 4308/QĐ-BYT ngày 19/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 3. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 4. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
160.	23.	Thông báo hoạt động đối với	05 ngày làm việc,	Bộ phận Một cửa	Nộp hồ sơ	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	UBND quận, huyện, thị xã	trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 4. Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế - Bộ Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV; 5. Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Y tế dự phòng; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 4376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
V. Lĩnh vực Trang thiết bị Y tế (03 thủ tục)						
161.	1.	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	0 ngày	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc	1. Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 2. Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Nội	trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
162	2.	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	0 ngày	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 2. Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
163.	3.	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	0 ngày	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng	1. Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 2. Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công (mức độ 4)	tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; 3. Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
VI. Lĩnh vực phòng chống HIV/AIDS (04 thủ tục)						
164.	1.	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công (mức độ 4)	3. Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 5014/QĐ-BYT ngày 24/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).
165.	2.	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm	40 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố	Nộp hồ sơ trực tiếp,	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	khắc định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						dương tính; 6. Quyết định 4361/QĐ-BYT ngày 23/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.
166.	3.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính; 6. Quyết định 4361/QĐ-BYT ngày 23/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.
167.	4.	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Y tế Hà Nội Địa chỉ: số 4 phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Ba Đình, TP.Hà Nội	điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 3. Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV; 4. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 5. Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính; 6. Quyết định 4361/QĐ-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						23/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.
VII. Lĩnh vực Tổ chức cán bộ (02 thủ tục)						
168.	1.	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; 2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; 3. Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					4. Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; 5. Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC trong lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						7. Quyết định số 5291/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tổ chức cán bộ.
169.	2.	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; 2. Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; 3. Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; 4. Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày

12

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; 5. Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC trong lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 5291/QĐ-UBND ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						29/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tổ chức cán bộ.
VIII. Lĩnh vực Đào tạo (01 thủ tục)						
170.	1.	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa Sở Y tế Hà Nội. Địa chỉ: Số 4, phố Sơn Tây, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 4)	1. Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong các đào tạo khối ngành sức khỏe; 2. Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 24/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
IX. Lĩnh vực Tài chính Y tế (01 thủ tục)						
171.	1.	Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Sau khi xuất trình thẻ giải quyết ngay	Các cơ sở khám chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám	1. Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/2014; 3. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					bệnh, chữa bệnh	23/11/2009; 4. Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; 5. Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế bệnh viện; 6. Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/05/2018 của Bộ Y Tế quy định thống nhất giá KCB BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc; 7. Quyết định số 7291/QĐ-BYT ngày 07/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ; 8. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 9. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
X.		Lĩnh vực Dân số - Sức khỏe sinh sản (02 thủ tục)				
172.	1.	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm	29 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế công nhận	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 19/6/2014; 3. Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; 4. Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC và bãi bỏ một số TTHC thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
173.	2.	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	29 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế công nhận	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 19/6/2014; 3. Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì

12

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						mục đích nhân đạo; 4. Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC và bãi bỏ một số TTHC thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
XI.		Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (03 thủ tục)				
174.	1.	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu	1. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				điện	2. Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4691/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện ủy quyền trong giải quyết thủ tục



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						hành chính.
175.	2.	Cấp lại giấy chứng sinh đôi với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; 2. Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 3. Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; 4. Quyết định số 4691/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình; 5. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 6. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
176.	3.	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ	Trước khi trẻ xuất viện	Cơ sở khám chữa bệnh Trung ương và địa phương đã được cấp phép kinh doanh dịch vụ lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi và mang thai hộ	Nộp hồ sơ trực tiếp	1. Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 19/6/2014; 2. Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; 3. Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; 4. Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; 5. Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						24/10/2012 của Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 6. Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 7. Quyết định số 3297/QĐ-BYT ngày 01/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành được quy định tại Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng giấy chứng sinh; 8. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 9. Công văn số 5855/SYT-VP ngày 23/12/2022 của Sở Y tế về việc thực hiện uỷ quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.
XII. Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng (04 thủ tục)						
177.	1.	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa của Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội. Địa chỉ: Số 35 Trần Bình - Cầu Giấy - Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc qua đường bưu điện; hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; 3. Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; 4. Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC ban hành/bị bãi bỏ



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
178.	2.	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa của Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội. Địa chỉ: Số 35 Trần Bình - Cầu Giấy - Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; 3. Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; 4. Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
179.	3. Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	09 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa của Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội. Địa chỉ: Số 35 Trần Bình - Cầu Giấy - Hà Nội	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc qua đường bưu điện; hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; 2. Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; 3. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; 4. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 5. Thông tư số 09/2015/TT- BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 6. Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						ngâm nhân tạo; 7. Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; 8. Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
180.	4.	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	20 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	1. Thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận một cửa Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội. <i>Địa chỉ: Số 35 phố Trần Bình,</i>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến	1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội: Đối với cơ sở thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Bộ Kế hoạch Đầu tư hoặc UBND thành phố Hà Nội hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp (trừ cơ sở theo phân cấp tuyến Trung ương quản lý), bao gồm:		số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 67/2021/TT- BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; 5. Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành về việc sửa đổi, bổ sung TTHC mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. - Cơ sở sản xuất đối với sản phẩm thực phẩm và cơ sở thực phẩm hỗn hợp (cơ sở sản xuất thực phẩm hỗn hợp, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm) thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế (trừ cơ sở sản xuất dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm).		

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				2. Thực hiện tiếp nhận tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện. Đối với cơ sở thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện cấp (trừ cơ sở theo phân cấp tuyến Trung ương quản lý), bao gồm: - Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. - Cơ sở sản xuất đối với sản phẩm thực phẩm và cơ		

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				sở thực phẩm hỗn hợp (cơ sở sản xuất thực phẩm hỗn hợp, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm) thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế (trừ cơ sở sản xuất dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm).		
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (09 THỦ TỤC)						
181.	1.	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008; 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 5. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						giải quyết thủ tục hành chính.
182.	2.	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008; 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 5. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
183.	3.	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức độ 3)	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008; 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ; 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 5. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
184.	4.	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận, huyện, thị xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công (mức	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; 2. Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008; 3. Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
				độ 3)	động chữ thập đỏ; 4. Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; 5. Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
185.	5.	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND các quận/huyện/thị xã, nơi cơ sở đóng trên địa bàn	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Dược ngày 06/4/2016 2. Thông tư 32/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền 3. Quyết định số 1145/QĐ-BYT ngày 08/02/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dược thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế 4. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 5. Căn cứ Quyết định số 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế Hà Nội về việc ủy quyền giải quyết thủ

let

U

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						tục hành chính (đối với thủ tục Sở Y tế ủy quyền cho UBND quận, huyện, thị xã)
186.	6.	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận/ huyện/ thị xã nơi đặt cơ sở sản xuất thuốc hoặc cơ sở đặt gia công thuốc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; 2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; 3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 4. Thông tư số 277/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; 5. Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ được sửa đổi/bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; 6. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 7. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
187.	7.	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND quận/ huyện/ thị xã nơi đặt cơ sở sản xuất mỹ phẩm.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện	1. Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý ngoại thương; 2. Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						3. Thông tư 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm; 4. Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; 5. Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/2/2021; 6. Quyết định số 1907/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC mới ban hành/sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của

✓

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						Bộ Y tế; 7. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 8. Quyết định 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính
188.	8.	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận thủ tục hành chính quận/ huyện/ thị xã, nơi cơ sở đóng trên địa bàn	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện nơi cơ sở đặt nhà xưởng sản xuất	1. Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; 2. Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; 3. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; 4. Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; 5. Luật Thương mại ngày 14/6/2005; 6. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						7. Luật số 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch; 8. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 9. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 10. Thông tư số 278/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 11. Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày




TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; 12. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 13. Quyết định số 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.
189.	9.	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận thủ tục hành chính quận/ huyện/ thị xã, nơi cơ sở đóng	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu	1. Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; 2. Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; 3. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

kh

kh

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	phẩm		trên địa bàn	điện nơi cơ sở đặt trụ sở	4. Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; 5. Luật Thương mại ngày 14/6/2005; 6. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006; 7. Luật số 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch; 8. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; 9. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; 10. Thông tư số 278/2016/TT-BYT ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính




TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
					quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; 11. Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; 12. Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội; 13. Quyết định số 2376/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế Hà Nội về việc phê duyệt ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.




TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 THỦ TỤC)					
190.	1.	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.	Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra	Nộp trực tiếp tại Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra
1. Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; 2. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; 3. Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 4. Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 5. Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC lĩnh vực sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em (Dân số - KHHGĐ) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 27/2019/TT-BYT					



TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
						ngày 27/9/2019.
191.	2.	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Trụ sở UBND cấp xã	Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện	1. Luật Bình đẳng giới ngày 29/6/2006; 2. Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ, quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; 3. Quyết định số 792/QĐ-BYT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC trong lĩnh vực dân số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

